

Bản án số: 47/2024/HS-ST

Ngày: 28-5-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Vàng Xuân Hiệp;

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Hòa;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Thắng; Bà Lý Thị Tuyền; Bà Hà Thị Nở.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hải, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:** Ông Vũ Đức Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 2 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST – HS, ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phàn Diệu P**; sinh ngày: 02/02/1977 tại huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản X, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn Chin H (đã chết) và bà Phàn San M, sinh năm 1951; có vợ Phàn Lở M1, sinh năm 1976 và 06 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh L, (có mặt).

**- Bị hại:** Bà Phàn Lở M1, sinh năm 1976; địa chỉ: Bản X, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị N (vắng mặt); bà Nông Thị Minh H1 (có mặt) - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L.

**- Những người làm chứng:**

1. Phàn San M, sinh năm 1951 (vắng mặt).

2. Phan Lao T, sinh năm 2003 (có mặt).

3. Phan Tả M2, sinh năm 1997 (có mặt).

4. Tân Tả M3, sinh năm 2005 (có mặt).

Đều cùng địa chỉ: Bản X, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu.

5. Tân Văn H2, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

- **Người phiên dịch:** Ông Chèo Chin P1, sinh năm 1986; địa chỉ: Bản P, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/8/2023, sau khi cùng nhau ăn cơm, uống rượu tại lán nương của gia đình ở bản G, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu, Phan Diệu P bảo vợ là Phan Lữ M1 gói bánh chưng để ăn rằm tháng 7 âm lịch, nhưng chị M1 không đồng ý, nên giữa P và M1 đã xảy ra cãi vã và chửi nhau. Sau đó, P lấy dao ngồi vót đũa. Trong lúc P ngồi vót đũa, thì chị M1 vẫn tiếp tục ngồi trên giường bên trong lán chửi, P nói "đừng nói nhiều tao chém cho mấy phát bây giờ", nghe P nói vậy, chị M1 nói "mày thích ăn thịt thì ăn đi" rồi đi tới giật lấy con dao trên tay P ném ra ngoài. Bị chị M1 giật con dao trên tay P đi lấy 02 con dao (một con dao bầu, một con dao phất) dắt trên tường gỗ gần cửa ra phía sau của lán để tấn công chị M1. Thấy vậy, chị M1 chạy vào giật lấy 02 con dao trên tay P. Sau khi bị chị M1 tước mất 02 con dao, P liền đi đến giường ngủ lấy khẩu súng kíp dài 155 cm, nòng súng bằng kim loại dài 141 cm, đường kính trong đầu nòng 8,1 mm đã được P nạp đạn sẵn trước đó bắn 01 phát vào vùng hạ sườn phải của chị M1. Sau khi bị bắn, chị M1 đã gọi điện thông báo sự việc và được thân nhân đưa đi cấp cứu kịp thời. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, P bị lực lượng Công an bắt giữ.

Khám nghiệm hiện trường ngày 28/8/2023 xác định: Hiện trường vụ án là lán nương của gia đình Phan Diệu P, ở bản G, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu. Tại hiện trường đã thu giữ khẩu súng kíp P dùng gây án và một số vật chứng, mẫu vật phục vụ công tác giám định.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 173/KLTTCT-TTPYLC, ngày 13/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương của Phan Lữ M1 tại thời điểm giám định là: **86%** (Tám mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương của từng tổn thương: Trên đường nách giữa bên phải tương ứng với xương sườn 4,5 có sẹo kích thước dài 3cm rộng 2cm là 2% (hai phần trăm); Vùng mạn sườn phải tương ứng xương sườn 11; 12 có sẹo kích thước dài 7,8cm rộng 5cm là 3% (ba phần trăm); Vùng hố chậu phải có 02 sẹo: Sẹo 01 có kích thước dài 2cm rộng 0,9cm là 2% (hai phần trăm); Sẹo 02 kích thước dài 1,7 cm rộng 0,8 cm là 2% (hai phần trăm); Đường trắng giữa trên và dưới rốn có sẹo kích thước dài 16,5 cm rộng 0,7 cm là 3% (ba phần trăm); Vùng hạ sườn trái có 02 sẹo: Sẹo 01 kích thước rộng 0,8cm dài 0,4cm là 1% (một phần trăm); Sẹo 02 hình gần tròn đường kính 1,7 cm là 2% (hai phần trăm); Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực kết quả: Có hình ảnh dị vật cản quang thùy giữa phổi phải kích thước 2mm là 18% (mười tám phần trăm). Chụp cắt lớp vi tính ổ bụng kết quả: Hình ảnh trên đường đi từ thành bụng, gan phổi, rốn gan đến vị trí thân sống L2 có rất nhiều dị vật kim loại kích thước 1mm - 2mm có chỗ tụ tập thành đám; Nhu mô gan phải có vài nốt dị vật cản quang kích thước 2mm - 3 mm là 34 % (ba tư phần trăm); Thận phải dị vật cản quang 1/3 giữa thận kích thước 2mm là 13% (mười ba phần trăm); Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh L số hồ sơ 20330610 tại phiếu phẫu thuật có ghi: Ổ bụng có nhiều dịch máu lẫn dịch tiêu hóa, dịch mật, kiểm tra thấy vết thương xuyên thấu gan phải vị trí hạ phân thùy V, xuyên thấu túi mật, xuyên thấu tá tràng, chấn thương đụng dập tụy. Cắt túi mật là 31% (ba mươi một phần trăm). Khâu lỗ thủng tá tràng là 26% (hai mươi sáu phần trăm).

- Vật gây nên thương tích: Do hỏa khí gây ra.

- Chiều hướng vết thương do hỏa khí: Có chiều từ trước ra sau, từ phải sang trái.

Tại bản kết luận giám định số: 6500/KL-KTHS, ngày 29/9/2023 của V Bộ C kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng kíp tự chế, thuộc súng săn; 03 mẫu vật thu trong ổ bụng nạn nhân, chất bột màu đen và các viên bi kim loại có kích thước khác nhau gửi giám định là thành phần để chế tạo đạn dùng bắn được cho khẩu súng nêu trên; 03 mẫu vật thu trong ổ bụng nạn nhân không đủ cơ sở để xác định khẩu súng bắn ra; Dấu vết thủng trên chiếc áo gửi giám định có đặc điểm giống với đặc điểm dấu vết thủng do súng bắn tạo ra.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSLC-P1, ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Phan Diệu P về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản, sơ đồ, bản ảnh thực nghiệm điều tra, các kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 47;

Điều 57 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) năm đến 13 (mười ba) năm tù. Về phần trách nhiệm dân sự, bị hại Phan Lở M1 không yêu cầu bị cáo bồi thường, do đó không đề cập giải quyết. Miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo. Về vật chứng, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ liên quan đến hành vi phạm tội, nhà nước cấm sử dụng và vật không còn giá trị sử dụng gồm: 04 con dao, 01 khẩu súng tự chế, 03 mẫu vật hình cầu có kích thước khác nhau thu trong ổ bụng của nạn nhân Phan Lở M1, 01 chiếc áo dài tay màu cam; 01 túi nilon màu xanh, 01 mẫu vật màu dạng cong sừng trâu và 02 lọ nhựa.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa, phân tích nguyên nhân, hoàn cảnh gia đình, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn, từ nhỏ không được đi học nên nhận thức và hiểu biết về pháp luật có phần còn hạn chế; quá trình điều tra và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 47; Điều 57 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí hình sự sơ thẩm đồng quan điểm với Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử, xem xét chấp nhận ý kiến đề nghị của người bào chữa.

Quan điểm của người bào chữa về cơ bản đồng quan điểm với đề nghị của Viện kiểm sát viên. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa giữ nguyên quan điểm và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định.

Tại phiên tòa, bị hại Phan Lở M1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không bổ sung gì và nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, xử phạt ở mức án thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, có người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ lời khai, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293; Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 27/8/2023, tại lán nương của gia đình ở bản G, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu, do xảy ra mâu thuẫn, Phàn Diệu P dùng khẩu súng kíp đã được P nạp đạn sẵn dài 155 cm, nòng súng bằng kim loại dài 141 cm, đường kính trong đầu nòng 8,1 mm bắn 01 phát vào vùng hạ sườn phải của vợ là Phàn Lữ M1. Hậu quả, chị M1 bị vết thương xuyên thấu gan phải vị trí hạ phân thùy V, xuyên thấu túi mật, xuyên thấu tá tràng, chấn thương đụng dập tủy với tỷ lệ tổn thương cơ thể là **86%**. Việc chị M1 không chết, là do được đưa đi cấp cứu kịp thời. Vì vậy, cáo trạng và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu, tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng súng kíp tự chế bắn vào người khác có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hậu quả bị hại không chết, là do được đưa đi cấp cứu kịp thời với tỷ lệ tổn thương cơ thể **86%** là ngoài mong muốn của bị cáo. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt gia đình, bị cáo đã coi thường những quy tắc trong cuộc sống, coi thường tính mạng của người khác, coi thường pháp luật thực hiện hành vi giết người có tính chất côn đồ, thực hiện hành vi (*dùng khẩu súng kíp đã được nạp đạn sẵn bắn 01 phát vào vùng hạ sườn phải của bị hại. Hậu quả bị hại có 07 vết sẹo và nhiều di vật trong lồng ngực, thận và ổ bụng*). Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay là đúng quy định pháp luật, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần xem xét, quyết định một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4.2] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ nhỏ bị cáo được gia đình nuôi dưỡng, không được đi học nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế; bản thân phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình thuộc hộ cận nghèo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra bị cáo phạm tội chưa đạt. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và chế định về phạm tội chưa đạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại Phan Lở M1 không yêu cầu. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, giữ gìn kỷ cương pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 04 (bốn) con dao; 01 (một) khẩu súng dài 155 cm; 03 (ba) mẫu vật hình cầu có kích thước khác nhau thu trong ổ bụng của nạn nhân Phan Lở M1, 01 chiếc áo dài tay màu cam; 01 túi nilon màu xanh, 01 mẫu vật màu dạng cong sừng trâu; 02 lọ nhựa. Là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, vật chứng là công cụ (súng kíp tự chế) bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Các vấn đề liên quan: Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng súng săn (súng kíp) của bị cáo Phan Diệu P, Cơ quan Công an tỉnh L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 47; Điều 57 Bộ luật hình sự. Các Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phan Diệu P phạm tội “*Giết người*”.

2. Về Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan D Phạ **12** (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2023.

3. Xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, tiêu hủy gồm:

- 01 (một) con dao có kích thước dài 41 cm, trong đó phần lưỡi kim loại dài 29 cm, rộng 6,8 cm, dày 2,5 mm, đường kính cán 3,55 cm;

- 01 (một) con dao dài 38,2 cm trong đó phần lưỡi bằng kim loại dài 27 cm, rộng nhất 5,4 cm, dày 5,3 mm, đường kính cán 3,4 cm;

- 01 (một) con dao nhọn có kích thước dài 30 cm trong đó phần lưỡi kim loại dài 19,8 cm, rộng nhất 5 cm, dày 1,8 mm, đường kính cán 2,9 cm;

- 01 (một) con dao nhọn có kích thước dài 30 cm trong đó phần lưỡi kim loại dài 19,4 cm, rộng nhất 5,5 cm, dày 1,3 mm, đường kính cán 2,9 cm;

- 01 (một) khẩu súng dài 155 cm, nòng súng bằng kim loại dài 141 cm, đường kính trong đầu nòng 8,1 mm;

- 03 (ba) mẫu vật hình cầu có kích thước khác nhau thu trong ổ bụng của nạn nhân Phan Lữ M1; 01 chiếc áo dài tay màu cam; 01 túi nilon màu xanh; 01 mẫu vật màu dạng cong sừng trâu; 02 lọ nhựa có kích thước khác nhau.

*(Tình trạng vật chứng như mô tả chi tiết trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu được lập vào hồi 14 giờ 15 phút, ngày 01/3/2024)*

4. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Diệu P.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- CA tỉnh Lai Châu (PC02);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo, NBC;
- Bị hại;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vàng Xuân Hiệp**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**THẨM PHÁN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA  
PHIÊN TÒA**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

## **Lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra**

**1. Phàn San M (mẹ đẻ của bị cáo) khai:** Tôi ngày 27/8/2023 tôi đang ở nhà tại bản X, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu cùng các cháu tôi là Phàn Lao T, Phàn Lao S và cháu dâu tôi là Tẩn Tả M3 thì nhận được cuộc gọi điện thoại từ con dâu tôi là Phàn Lữ M1 nói là bị con trai tôi Phàn Diều Phạ dùng súng kíp bắn ở trên lán nương, khi tôi đang nói chuyện với con dâu Phàn Lữ M1 thì cháu tôi Phàn Lao T lấy điện thoại từ tôi và nói chuyện với Phàn Lữ M1. Sau đó các cháu tôi đi lên lán nương còn tôi ở nhà. Trong cuộc sống hàng ngày P thường xuyên uống rượu say rồi cãi, chửi nhau và đánh nhau với vợ.

**2. Phàn Lao T (con trai của bị cáo) khai:** Vào khoảng 20 giờ ngày 27/8/2023 tôi đang ở nhà cùng vợ con và bà nội tại bản Xin Chải, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu, còn bố mẹ đẻ của tôi ở tại lán thuộc bản X, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu cách nhà tôi ở khoảng 9km. Khi tôi đang nằm ở giường để chuẩn bị đi ngủ thì nghe thấy bà nội tên là Phàn San M4 nghe điện thoại của mẹ đẻ tôi, tôi ở cạnh nghe được bà nói chuyện hỏi mẹ tôi “lại cãi nhau à”. Tôi nghe thấy vậy liền đứng dậy đi lại cầm điện thoại của bà rồi nói chuyện với mẹ tôi, tôi nghe mẹ nói “bị bắn vào bụng rồi” tôi hỏi lại “có đau lắm không, nếu không đau lắm thì không vội, còn đau lắm thì để gọi anh rể đi trước” mẹ tôi trả lời “đau lắm”. Tôi liền tắt điện thoại, rồi sử dụng điện thoại của bà nội tôi, tôi vào ứng dụng zalo của bà tôi có tên “Mấy Con” rồi ấn gọi điện thoại cho chị ruột của tôi là Phàn Tả M2 có nick zalo tên “Phàn Mấy”, tôi bảo chị tôi “chị ở đây gần thì xuống xem mẹ thế nào”. Sau đó khoảng 20 phút thì tôi đi đến lán của bố mẹ tôi thì thấy mẹ tôi đang nằm ở giường, mặc áo màu cam có một vết thương ở vùng bụng, áo bị rách cùng vết thương, lúc này bố tôi đang cách khoảng 2 đến 3m, tôi nghe mẹ tôi nói bố dùng súng kíp bắn mẹ bị thương còn bố tôi không nói gì.

**3. Tẩn Văn H2 (con rể của bị cáo) khai:** Khoảng 21 giờ ngày 28/8/2023 tôi nhận được điện thoại của Phàn Lảo T1 là em vợ nói mẹ vợ tôi là bà Phàn Tả M2 bị bố vợ tôi Phàn Diều Phạ dùng súng kíp bắn vào bụng ở lán nương giờ phải đưa đi cấp cứu ngay. Sau khi nghe điện thoại xong tôi và vợ đi xe máy

xuống lán nường của bố mẹ vợ tôi. Khi đến lán thì tôi thấy P đang ngồi ở trong lán còn mẹ vợ tôi đang nằm trên giường gỗ, bà M2 mặc một chiếc áo màu cam dài tay, trước ngực áo có hoa văn, phía bên phải áo có một vết rách, tôi vạch áo lên thì thấy bụng bên phải của bà M2 có một vết thương lớn đang chảy máu. Tôi hỏi bà M2 tại sao lại bị như thế này thì bà M2 nói cãi nhau với ông P ông dùng súng kíp bắn vào bụng của bà. Sau đó tôi hỏi ông P là súng kíp ở đâu? Thì ông P trả lời “bố mang súng kíp vứt đi rồi”, sau đó tôi không hỏi ông P nữa. Lúc này tôi thấy vết thương trên bụng bà M2 đang chảy máu nên tôi lấy vải bịt lại vết thương. Được một lúc sau thì em vợ tôi là T1 đến. Sau đó tôi và T1 đưa bà M2 đi cấp cứu.

**4. Phàn Tả M2 (con gái của bị cáo vợ của Tẩn Văn H3) khai:** Buổi tối 27/8/2023 tôi đang ở cùng chồng tôi là Tẩn Văn Hiền thì có cuộc gọi điện thoại của em trai tôi là Phàn Lao T đến số máy 0359905696 của tôi và bảo bố bắn mẹ sắp chết rồi chị ở gần đó thì xuống xem như thế nào, rồi tôi cùng chồng tôi Tẩn Văn H3 đi xe mô tô xuống lán nường để xem bố mẹ tôi như thế nào. Khi đi đến lán nường tôi thấy đóng cửa, tôi gọi cửa thì thấy bố tôi Phàn D Phạ ra mở cửa, khi vào trong lán nường tôi chỉ thấy có bố mẹ tôi ngoài ra không có ai nữa, còn mẹ tôi đang ngồi ở trên giường ngủ, tôi thấy phần bụng bên phải có máu chảy ra dính vào áo. Thấy vậy tôi có hỏi mẹ “mẹ có nhớ con không” mẹ tôi nói “có” rồi tôi đi ra ngoài gọi điện thoại cho em tôi T và M2 hỏi mọi người đi đến đâu rồi sau đó tôi cùng anh H3 lấy vải đắp vào vết thương để nó không chảy máu nữa. Sau khi T và M2 đến nơi anh H3 và T đưa mẹ đi cấp cứu.

**5. Tẩn Tả M3 (con dâu của bị cáo vợ của Phàn Lao T):** LK phù hợp với lk của chồng là Phàn Lao T2.